

Bản án số: 110/2019/HN&GD-ST

Ngày 06/5/2019.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hải.

Ông Lê Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: xóm Y, xã Đ, huyện M, tỉnh Ninh Bình

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1986. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: thôn 7, xã Qu, huyện H, Thanh Hóa.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2019, bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh thể hiện như sau:

Chị Nguyễn Thị Nh kết hôn với anh Nguyễn Minh H vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Qu cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không tu chí làm ăn mà đi vào con đường nghiện ma túy dẫn tới trộm cắp tài sản, đi tù hai lần, đã nhiều lần chị cùng gia đình khuyên bảo để

anh H đi cai nghiện nhưng không đạt được kết quả, do đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và chị đem con về nhà bố mẹ đẻ ở. Tháng 10 năm 2017 anh H tiếp tục phạm tội và hiện nay đang phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị Nh xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Nhung A, sinh ngày 05/4/2015. Hiện nay đang ở với chị. Nguyễn vọng của chị Nh được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/4/2019 của anh Nguyễn Minh H:

Anh Nguyễn Minh H không nhớ kết hôn với chị Nguyễn Thị Nh từ năm nào, nhưng do hai bên tự nguyện không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Qu cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới hai vợ chồng sống hòa thuận được một năm thì vợ sinh con gái tên là Nguyễn Thị Nhung A, sinh năm 2015 đến năm 2016 anh phạm tội và đi cải tạo vào ngày 14/2/2016 đến ngày 29/6/2018 thì chuyển về Trại giam Xuân Hà và từ đó cho đến nay vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ. Nay chị Nh làm đơn ly hôn anh đồng ý ly hôn.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Nhung A, sinh ngày 05/4/2015. Hiện nay đang ở với chị Nh, nay anh đang phải thụ án không thể nuôi con nên đồng ý để chị Nh trực tiếp nuôi con và anh không có tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Hôn nhân: Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Nh và anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được là có cơ sở để chấp nhận ly hôn theo quy định tại Điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân Gia đình.

Về con: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là Nguyễn Thị Nhung A, sinh ngày 05/4/2015 hiện nay cháu đang ở với chị Nh. Giao chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Nhung A. Anh Nguyễn Minh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Minh H kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Qu, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chỉ sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không tu chí làm ăn mà đi vào con đường nghiện ma túy dẫn tới trộm cắp tài sản, đi tù hai lần, đã nhiều lần chị cùng gia đình khuyên bảo để anh H đi cai nghiện nhưng không đạt được kết quả, do đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và chị đem con về nhà bố mẹ đẻ ở. Tháng 10 năm 2017 anh H tiếp tục phạm tội và hiện nay đang phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù tại trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên đã thuận tình ly hôn và sự thuận tình đó là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn của hai bên là phù hợp.

[2] Về con: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là Nguyễn Thị Nhung A, sinh ngày 05/4/2015. Hiện nay anh H đang phải chấp hành án cho nên việc chăm sóc nuôi dưỡng con không thể được, hơn nữa cháu còn nhỏ và anh H cũng đồng ý giao con cho chị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận, do đó giao cháu Nguyễn Thị Nhung A cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, do bị đơn là anh Nguyễn Minh H hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, chị Nguyễn Thị Nh có đơn yêu cầu Tòa án xác minh thu thập chứng cứ, Căn Cứ khoản 3 Điều 208 Bộ luật TTDS Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân xảy ra tranh chấp trong hôn nhân của vợ chồng chị Nh và anh H. TAND huyện Hoằng Hóa đã ủy thác cho TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh lấy lời khai của anh Nguyễn Minh H làm rõ nguyên nhân xảy ra tranh chấp trong hôn nhân và quan điểm của anh khi ly hôn và nuôi con. Anh H có đơn xin giải quyết vắng mặt, chị Nh có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy Tòa án không tổ chức hòa giải và căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51, 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Minh H.

Về con: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là Nguyễn Thị Nhung A, sinh ngày 05/4/2015. Giao chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Nhung A cho đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Minh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên lai thu số AA/0004581 ngày 03 tháng 4 năm 2019 (chị Nh đã thi hành xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- UBND xã Đ, xã Qu
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

